



Hội c Khố ng H u Đ u

CH NG 5

Đà-l t và Lycée Yersin

Khi Đông và Tây gặp nhau ở n đ u

10 ph n trăm h ng kh i và 90 ph n trăm m hoi

M hoi và N c m t: Chuy n bay ở n đ u c a đ i bàng

Tôi Vi t Nam, đ ng bào ở Đ ng B ng C u Long coi Đà-l t là thành ph đ p nh t n óc và là n i lý t ng đ đi ngh mát. Lúc m i 12 tu i tôi r t sung s ng đ c cùng ba má lên thăm Đà-l t ở n đ u. Hành trình dài 400 km th t ngo n m c, trên chi c xe Citroen b n c a c a Pháp. Đà-l t n m đ cao m t d m và đ c t ng m t tên m mi u là Hòn Ng c c a Cao Nguyên. Chúng tôi đi qua hai con đèo Blao và Prenn khúc khu u và đ p nh tranh v . Sanh tr ng t i vùng đ ng b ng nóng cháy và b ng ph ng tôi th y bàng hoàng tr c phong c nh núi đ i cao ng t bao ph b i nh ng đ n đ i n đ c chăm sóc k c àng và các khu r ng thông xanh t i r m r p. Đ c đ áo h n c là các đ n đ i n trà hay cà-phê xanh ng t đ c c t t a g n gh c a vùng cao nguyên Blao và Djiring.

Đây là ở n đ u tiên trong đ i tôi nhìn th y nh ng r ng thông nh ở bên Âu châu và m t s nh ng vùng tr ng bông, trái cây và rau c mà ng i mình coi là c a Tây nh : trái dâu tây, “prune”, t i tây, khoai tây, “laitue”, “chicoree”, “endive”. “artichaut”, “Glaïeuls”, mimosa, bông tulipe... các lo i này tr c đây không có ở đ ng b ng nh i t đ i. Ngay c các tên c a ao h , đ ng ph , khách s n, và quán ăn cũng y nh bên Pháp: Au Sans Souci, La Savoisienne, Lang-Bian Palace, Rue des Glaïeuls, Rue des Roses...lac des Soupirs, lac St Benoit, lac des Cygnes...Không khác gì nh ở m t n c Pháp thu nh trong sách giáo khoa đ y đ a đ c a tôi. Trên đ ng ph ng i ta xúng xính trong nh ng chi c áo khoác b ng len, nón len và đeo găng tay. Nhi u ng i còn m c com lê và đeo cà-v t n a. S ng mù ban mai dày đ c. M i th đ i v i tôi trông th t l m t. Mùa xuân n i đây đ y màu s c s nh màu h ng c a hoa anh đào.

Sau ngày tôi h c h t trung h c đ nh t c p năm 1948, tôi b t bu c ph i di chuy n t i m t tr ng ở m t vùng khác vì trong c Đ ng B ng Sông C u Long ki m không ra m t tr ng trung h c nào c . Đây là tình tr ng c h u: dân chúng đ a ph ng càng ít h c thì càng đ cho đ qu c Pháp cai tr . Và tôi thu c thành ph n nh ng ng i dân đó.

Tôi rất may mắn nhận được sự giúp đỡ của bác T tôi là bác sĩ Khó khăn Học Ngữ Văn Long. Ông có tầm nhìn xa liên quan đến tình hình của các người trẻ trong đời gia đình. Chính ông đã lo xong thủ tục cho tôi nhập học tại Lycée Yersin, trên Đà Lạt, cách nhà 400 cây số. Trong thập niên 1940, miền Nam Việt Nam, đây là một khoảng cách đi khá dài. May mắn thay, bác T làm cho một biệt thự ở Đà Lạt nhờ vậy tôi được đi học với hai con của bác T là: Khó khăn Học Ngữ Văn Hi, hiện là một dược sĩ đã về hưu và Khó khăn Học Ngữ Văn Hi p, vợ của bác sĩ Hồ Trung Dung, cựu giám đốc bệnh viện sinh học Sài Gòn. Bác T có thời làm Bộ Trưởng Y Tế đầu tiên của Việt Nam dưới thời Thủ Tướng Nguyễn Văn Thinh, ngày 26, tháng 3, 1946 tới ngày 10 tháng 11, 1946. Bác T là ân nhân đầu tiên của tôi vì nếu không có bác tôi sẽ phải bỏ học khi còn thời trẻ và sẽ không thể phát huy toàn thể khả năng học vấn của mình được. Nhân dịp này, tôi cũng muốn nói là chính bác đã cho tôi biệt thự Thủ Tướng Nguyễn Văn Thinh để tôi ở miễn phí vì người Pháp đã chiếm đóng Ông làm "trò học" cho học.

Trên phương diện xã hội, người Pháp đã dùng ngôi trường uy tín Lycée Yersin để phô trương học thuật giáo dục để cho người Pháp được tự hào. Toàn thể ban giám đốc là người Pháp được tuyển dụng từ Paris qua. Hai người công dân da màu Pháp đến từ đảo Martinique thuộc Pháp dạy học dục. Còn môn văn chương Việt và hiện đại là do hai vợ chồng người Việt duy nhất phụ trách. Học sinh có quy định của tiếng Anh hay Việt làm sinh ngữ phụ.

Học trò trong trường gồm người Pháp hay có quốc tịch Pháp, một nhóm người Việt và một số ít đến từ Lào hay Cao Miên. Phần lớn chúng tôi nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp. Khuôn viên trường có nhiều tòa nhà xây theo kiến trúc tân thời và trông rất đẹp (xin coi hình). Thủ tục xây, tòa nhà chính của trường được Union Internationale des Architectes chọn làm một trong 1.000 kiến trúc xuất sắc nhất của thế kỷ XX.

Tôi lên một M-tho nằm bên bờ sông Cầu Long. Đó là thành phố lớn thứ hai sau Cầu Th, thủ đô của miền Tây. Tại M-tho có trường học nổi tiếng Collège Le Myre de Vilers (được đặt theo tên của viên cựu toàn quyền miền Nam). Đây là trường trung học để cho người Pháp theo học giáo dục Pháp.

Vào năm 1948 tôi ra trường với bằng "Brevet Élémentaire" và bằng "DEPSI" (Diplôme d'Études Primaires Supérieures Indochinoises). Nhờ vậy tôi đã học hết chương trình giáo dục cao nhất trong thời gian. Tuy đây là một trường trung học để cho người Pháp có học sinh và giáo viên là người Việt từ bà giáo số Pháp vẫn là Madame Poitiers ra. Học sinh chỉ nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt mà thôi và nói tiếng Pháp không thông thạo lắm. Họ nói tiếng Pháp pha giọng Việt.

Tôi bắt đầu đi xa nhà để học hết trung học. Thủ tục tôi không có vấn đề nào khác vì chính sách giáo dục hết sức rộng rãi của nhà nước thuộc địa. Chỉ có người số học vì sao vậy? Câu trả lời rất đơn giản: Người Pháp áp dụng ba nguyên tắc căn bản để cai trị dân mình:

Càng được học cao càng phát huy khả năng "lãnh đạo" và đưa đến đòi hỏi "Tự Do, Bình Đẳng, Tình Huynh Đệ" phương châm chính trị được phổ biến tại Miền Trung. Nhưng đây là điều đi ngược lại chính sách thuộc địa của người Pháp. Vì vậy:

Nguyên tắc # 1: Dân số càng kém phát triển thì việc cai trị sẽ càng dễ dàng hơn. Càng ít trường học thì thu nhập càng thấp thì quản lý càng dễ dàng hơn. Trong lúc tôi lớn lên từ 1944-51, trong toàn thể Đông Dương thuộc Pháp (Nam kỳ, Trung kỳ, Bắc kỳ, Lào và Cao Miên) chỉ có 8 trường trung học; ba ở Sài Gòn; hai ở Huế, thủ đô của Trung kỳ; và ba ở Hà Nội, thủ đô của Bắc kỳ. Ngoài Bắc chỉ có một trường học nhỏ nhai mà thôi. Ngay cả quốc gia độc lập của Cao Miên là hoàng tử Norodom Sihanouk cũng phải ở Sài Gòn để học trường trung học Lycée Chasseloup Laubat. Không có trường đại học kỹ thuật [engineering] trong toàn cõi Đông Dương. Tại sao vậy? Vì người Pháp muốn giữ quyền lực các hoạt động chính trị và kinh tế cho mình để còn xuất khẩu hàng hóa ra ngoài.

Nguyên tắc #2: Chia để trị. Việt Nam bị chia cắt thành Tonkin (Bắc kỳ), Annam (Trung kỳ) và Cochinchine (Nam kỳ).

Nguyên tắc #3: Người Pháp là công dân hàng đầu. Người bản xứ bị coi là công dân hạng hai. Thứ tự người Hoa ở Việt Nam được xếp vào loại cao hơn người Việt.

Trong thập niên 1940, học sinh người Việt ở Lycée Yersin không ít thì nhiều cũng thuộc thành phần “ưu tú” đến từ ba miền Bắc, Trung và Nam. Cuộc thi đua học hành tuy gay go nhưng lành mạnh. Đến một trường nói tiếng Việt để học thì một người nói tiếng Pháp để học thì tôi cảm thấy yên tâm khi nói tiếng Tây với giáo viên Việt. Tuy nhiên tôi vẫn cảm thấy thích học với môi trường mới.

Mục tiêu dài hạn tôi nhắm tới là để sẵn sàng cho việc xuất ngoại học ngành engineering nên mối quan tâm chính của tôi là học tốt các môn toán và khoa học để đi du học. Tôi may mắn có một lợi thế: thay vì đi học hè năm 1948, tôi lên Sài Gòn với cha mẹ, và cha mẹ trường Lyceum Nguyễn Văn Khuê, gần Cầu Ông Lãnh, Saigon để có thể học lớp toán với giáo viên tiếng Việt của Gia Cường. Mẹ và bố, tôi đi xe máy cùng anh bạn thân tên Bùi Kiên Thành tới nhà thầy Phú Lâm cách trung tâm thành phố 6 cây số. Anh Thành là con trai bác sĩ Bùi Kiên Tín nổi tiếng với “Đường Khuyển Diệt Bức Sĩ Tín”.

Vì Đà Lạt cao hơn 1 dặm nên thời tiết ở đây khá lạnh và quần áo len cho đến mùa. Sau này tôi khám phá ra là những quần áo khóa của tôi đến từ miền Bắc và Trung ăn mặc hợp thời trang hơn các quần áo đến từ những vùng khác tôi vì quê hương là những vùng lạnh giá.

Cuộc sống của tôi thay đổi một cách toàn diện khi phải di chuyển từ Miền có khí hậu nhiệt đới của một Đông Dương Bắc Kỳ Long Bình thành phố Đà Lạt nằm ở cao độ một dặm trên mặt cao nguyên mát mẻ. Chính tại thành phố Đà Lạt tôi đã trải qua những thay đổi nhất. Trong thập niên 1930, người Pháp muốn biến Đà Lạt trở nên thành phố đẹp nhất trong toàn cõi Đông Dương - một nơi tiêu biểu làm riêng danh cho nước văn minh Pháp và là một nước Pháp thu nhập trong Đế Quốc Pháp. Thế nhưng mà xét, nếu nhìn vào việc quy hoạch thành phố, xếp đặt và phân công viên chức là lợi ích trực tiếp của tòa nhà này đây bản thân thầy là người Pháp đã thành công mãi trong tính của học.

Nhưng thế, sao lại nói đến Miền Hời và Nước một gia đình Thành Phố đẹp nhất mà không vậy? Lý do là vì tôi hãy còn quá trẻ để hiểu thấu cú “sợ” tâm lý do những người Pháp đã thành công mãi đem

lì cho mình. Theo luật thiên nhiên, khi bôn bôn ng rồ mọt cây mọt c vùng đọt phì nhiều miến nhiết đọt đọt đem trồ ng nọt đọt cọt cọt có khí họt lồ nh họt nọt i cao nguyên nọt mọt cao đọt mọt dọt m thì cây đó khó mà tăng trồ ng hay sọt ng sót đọt c. Tôi chính là cái cây đó. Mọt sọt mọt chiọt u, tôi đã bọt cọt p đi cuọt c sọt ng tuyọt t vọt i đọt y họt ng thọt và vui chọt i giọt a thân nhân và bè bọt n cọt a mình. Lọt n đọt u tiên trong suọt t 17 năm cuọt c đọt i tôi đã bọt bọt ng gọt c tọt Đọt ng Bọt ng Sông Cọt u Long đọt phọt i di chuyọt n tọt i mọt môi trồ ng hoàn toàn mọt i mọt và lồ nh giá. Đọt-lọt khác họt n Mọt tho. Mọt y ngày đọt u tôi không biọt t làm sao đọt i phó vọt i nọt i nhọt nhà xâm chiọt m lòng mình mọt cách đọt t ngọt t nhọt vọt y. Tôi chọt biọt t khóc.

Tôi bọt nọt i nhọt nhà và cô đọt n hành họt. Riêng cái bọt nh nhọt nhà thì đúng là vô phọt ng cọt u chọt a. Nó hành tọt i mọt c chọt u không nọt i nọt a. Tôi thọt y thiọt u nhọt ng thói quen đọt sọt ng cọt a tôi ngày trồ c và nhọt lọt i nhọt ng giây phút quý báu nhọt: các bọt a ăn trọt a và tọt i cùng cọt gia đình gọt m ba má, các anh, các chọt và anh chọt em họt quây quọt n bên bàn tròn đọt dùng cọt m vọt i nhau. Đôi khi lọt i có nhọt ng khách hay bọt n vui tính đọt n thăm nhà.

Ban ngày tôi dong chọt i vọt i các bọt n đọt trồ ng, bọt n cùng xóm hay nhọt ng thọt kim hoàn làm trong tiọt m vàng cọt a ba má tôi. Nọt i họt làm viọt c đọt c nọt i liọt n vọt i nhà chúng tôi đọt bọt ng mọt t cọt u thang ngọt n. Tôi đọt a tọt i chọt i vọt i họt và coi họt làm viọt c. Mọt i ngọt i thọt bọt c là mọt nghọt nhân có cá tính riêng. Họt khác xa nhọt ng ngọt i thọt làm theo kiọt u sọt n xuọt t dây chuyọt n. Chọt ng họt n ngọt i thọt kim hoàn có thọt lọt y mọt t miọt ng vàng rọt i biọt n nó thành nhọt ng con vọt t truyọt n thọt ng nhọt con rọt ng, con sọt t, con rùa hay chim phọt ng (Long, Lân, Qui, Phọt ng) họt c theo đọt tài bọt n mùa nhọt Mai, Tùng, Cúc, Trúc. Tôi say mê theo dõi ngọt i thọt kim hoàn làm xong mọt t nọt trang tọt mọt t miọt ng vàng chọt trong vòng vọt i tiọt ng đọt ng họt. Trong khi làm viọt c họt hát nhọt ng bài dân ca. Tôi không họt thọt y chán ngọt m họt làm nhọt ng vòng đeo tay, hoa tai và dây chuyọt n...đọt loọt i nọt trang cọt truyọt n Viọt t Nam. Họt đọt u là bọt n tọt t cọt a tôi. Nhọt ng ngọt i làm họt t xoàn đọt c kính nọt nhọt t. Tọt i sao vọt y? Là vì thọt làm vàng có thọt làm sai rọt i sọt a lọt i đọt c. Còn đọt i vọt i họt t xoàn thì phọt i làm đúng ngay lọt n đọt u. Sai sót mọt t chút thôi có thọt làm bọt họt t xoàn và gây ra mọt t tai họt a đọt t giá. Cũng vì cọt đó mà khách hàng luôn ngọt i cọt nh thọt kim hoàng khi ngọt i này gọt n họt t xoàn vào đọt nọt trang. Đây là mọt công viọt c đòi họt i sọt t mọt, cọt n cọt, và cọt u toàn.

Sáng sọt m họt đi làm trong bọt quọt n áo chọt nh tọt đọt u đọt i nón phọt t. Vì trọt i nhiết đọt i nóng bọt ng, họt thay qua đọt ng phọt c áo thun và quọt n ngọt n khi làm viọt c. Có ngọt i còn chọt mọt c quọt n lót và đọt trọt n thôi. Tôi rọt t thích thú khi nghe họt chuyọt n trò vọt i nhau. Trong giọt ăn trọt a ngọt i thì chọt i cọt tọt ng hay đàn tây ban cọt m, ngọt i khác lọt i đọt c báo. Vào thọt i đó, chọt a có máy truyọt n hình. Nhọt ng ngày cuọt i tuọt n họt đọt a tôi tọt i vọt n đọt ng trồ ng cọt a thành phọt coi nhọt ng trọt n đá banh liên tọt nh.

Ba má tôi cũng làm chọt hăng xe đò Khố ng Hộ u nọt i liọt n tọt nh nhà vọt i thọt đô Sài gòn, cách đó 70 cây sọt. Nhọt ng tài xọt cũng là bọt n cọt a tôi luôn. Mọt i sáng các thọt ng gia trong tọt nh gọt i rau tọt i lên bán tọt i chọt Cọt u Ông Lãnh Sài gòn. Khoọt ng 6 giọt sáng, họt chọt t nhọt ng thúng rau và giọt trái cây lên trên mui xe – thọt t vọt y: lên trên mui xe. Họt có thói làm nhọt thọt t lâu rọt i. Trong khi lọt xe bọt n bọt u chọt t hàng thì tài xọt thọt nh thọt i ăn điọt m tâm. Tôi đọt a uọt ng cà-phê vọt i anh tài xọt “ruọt t” cọt a tôi vì anh đã tình nguyọt n đọt y tôi lái xe đò. Chúng tôi chọt n sáng tinh sọt ng nghĩa là khoọt ng 5 giọt đọt làm viọt c này. Lúc đó không có xe họt i chọt y trên đọt ng phọt. Các bọt n có thọt tọt ng tọt ng thọt y cuọt c đọt i lý thú đọt n bọt c nào khi đọt c họt c lái xe đò nhọt vọt y không! Tôi họt c lái xe vọt i anh tài xọt và đã lọt y đọt c bọt ng khi còn trọt mắng.

Ba má tôi còn có một nhà máy xay lúa Khố ng Hộ u n m gi a m t v n cây r ng vài m u t i ngo i ô c a thành ph M tho. Vào ngày l hay cu i tu n tôi hay r b n h c t i v n đ hái trái cây vùng nhi t đ i đã chín mùi trên cành. Sau đó c b n nh y xu ng con sông ch y tr c nhà máy xay lúa đ đũa nhau b i l i. Chúng tôi m c s c nô đùa su t ngày! Khi đã th a lòng v i m t cu c s ng th t vui nh n nh v y làm sao tôi không kh i th y bu n n n vì b b t bu c ph i gĩa t nó đ lên đ ng ti p t c vi c h c t i m t n i cách xa nhà t i 400 cây s !

Lý do tôi nh c nhi u t i cách s ng c a tôi t i t nh nhà M tho c t đ nêu rõ s va ch m sâu đ m cũng nh b t tình linh gi a n n văn hóa và phong t c Vi t Nam quen thu c v i phong cách x s m i tôi c n ph i h c Lycée Yersin. Tôi ph i bi t cách đ i x theo ng i Pháp và văn hóa ph ng Tây. t th i đ i m đó tôi không m y may nghĩ r ng l n đ u tiên trong tâm can tôi l i n y sinh m t cách mnh li t cu c g p g gi a Đông và Tây.

Bây gi ng m nghĩ l i, tôi th y s thành công hay th t b i c a tôi trên đ ng h c v n đã tùy thu c ph n l n vào cách th c tôi đ i phó v i n i nh nhà và kh năng tôi thích nghi v i l i s ng c a ng i Pháp Đà-l t, nh t là t i ngôi tr ng m i tên là Lycée Yersin.

T i sao ba má tôi l i ch n Lycée Yersin trên cao nguyên Đà-l t cách nhà t i 400 cây s làm tr ng trung h c cho tôi? B i vì đây là m t trong nh ng tr ng t nh t và n m trong thành ph đ p nh t c a mi n Nam Vi t Nam.

Nhà ga xe l a Đà-l t xây năm 1938, đ c v theo ki u Art Deco b i hai ki n trúc s l ng danh Pháp Moncet and Revero.

Cu c s ng trong tr ng

Tôi không sao quên đ c c m t ng ngày đ u c a tôi v ngôi tr ng Lycée Yersin. Quãng đ ng t nhà t i tr ng b ng xe máy là c m t phong c nh h u tình. Tôi băng qua m t khu r ng thông t i đ p đ men theo m t con đ ng ch y đ c theo h Swan Lake n i có m t khách s n tân ti n. Cu i cùng tôi đ p xe leo m t đ c cao đ t i m t tòa nhà xây b ng g ch đ đã đ t gi i th ng v ki n trúc n m trên đ nh đ i.

Tòa nhà đ c lãnh gi i th ng n m gi a t m hình. Chi c xe máy m i c a tôi cũng khác xa v i chi c cũ. Vì trong t nh có nhi u đ i nên chi c xe m i c n có th ng t t và h th ng h p s . V sau tôi khám phá ra tr ng trung h c này i Vi t Nam có m t khuôn viên gi ng nh m t tr ng tiêu bi u i Tân Th Gi i g m đ y đ khu nhà ng và sân v n đ ng. H c sinh Yersin chia làm hai lo i: nhóm g i là “n i trú” ăn ng trong tr ng và nhóm “ngo i trú” s ng ngoài t nh. Nh ng b n cùng l p ng i Vi t v i tôi có: Hoàng C Lân, Tôn Th t Ni m, Vĩnh M u, T Ng c Châu, Yvonne B u, Simone Huê...

Tôi xin nói qua về các bạn cùng lớp với tôi cách đây 6 thập niên tại Lycée Yersin ở Đà-Lạt. Không nhớ tôi, hay tiếp tục đi theo học ngành giáo dục Pháp. Tôi được biết bạn trong nhóm đã về học bên Pháp: HCLân, cựu Quân y trường Công nhân và nghiệp vụ, sau đó làm Chủ huy trưởng Trường Công nhân Quân Y cựu Việt Nam Công nhân Hòa. TNChâu, chuyên viên giáo dục, UNESCO Paris, Robert Vĩnh Mạnh chuyên viên vật lý hạt nhân, giáo sư danh dự tại Université Pierre et Marie Curie, Y. Bưu nhà toán học, giáo sư École Polytechnique Paris. TTNiệm, bác sĩ, cựu bộ trưởng y tế, về học tại California. Tôi không có tin tức gì về S. Huệ cựu nhân viên viên báo sanh ở Phú Nhuận, Sài Gòn.

Tại Lycée Yersin tôi thấy việc tôi bị kỳ thị và “coi như” là chuyện thường tình vì tôi chuyển đến nơi này tiếp tục trường Việt bản xứ nên cần phải học tiếp vào một trường dạy uy tín của người Pháp. Ngành đi học tôi khám phá ra có thể làm một vài bạn được ngành. Vì ngành tôi học là toán và khoa học được coi là một thế ngôn ngữ toàn cầu do đó tiếng Pháp tôi cần dùng ở đây đã không phải là một trở ngại to tát đối với tôi. Tôi thấy sự ngạc nhiên khi thấy các học sinh con cái người Pháp luôn luôn kém đi kèm tôi. Đi học này làm tôi thấy như là mình thông minh hơn các bạn khác, mà sao họ lại coi mình giỏi giang hơn nên đặt nền tảng tri thức trên đầu người dân mình.

Tôi học học ở được một số phong tục mới: ngay tại trường trung học, học sinh trẻ ở đây được cho uống rượu chất trong các bữa ăn vào cuối tuần. Một việc bị coi là bất hợp pháp và không thể nghĩ tới có thể xảy ra được tại trường học bên Mỹ. Tôi biết được điều đó khi đi du học về sau này.

Ở trường mới của tòa nhà chánh có một vài bàn bóng bàn. Bất kỳ trẻ em nào hay người, các học sinh người trú thích đến đây để tranh tài trước khi vào lớp học. Thể dục là môn bắt buộc. Có hai thầy người da đen đến từ đảo Martinique thuộc Pháp dạy môn này. Đợi với tôi, năm đầu ở đây có học được biết vì số đông học sinh trong trường nói tiếng Pháp. Đó là lần đầu tiên tôi thử nghiệm đi học này trong suốt 17 năm đi học của mình. Khi thấy tôi không được thoải mái vì tôi nói tiếng Pháp lại giỏi hơn bạn khác. Tuy nhiên, vài ngày tháng, nói tiếng Pháp đã trở thành bạn gần gũi hai của tôi.

Thêm nữa, mục tiêu của tôi lúc đó là được đầu môn toán, vật lý và hóa học để sẵn sàng cho tôi đi học engineering về sau. Đợi với những môn khác tôi không ngại bị “lọt” trong đám đông. Trường tôi có tuyển sinh năm cho in một “Sách Đỏ” liệt kê các học sinh được đầu môn môn học kèm theo các phần thưởng để những người nhân vật có tiếng. Giải thưởng “Prix d’Excellence” của trường Pháp có thể coi là tương đương với chức Valedictorian trong trường Mỹ.

Năm học đầu của tôi chỉ là thi gian “làm quen”, “thử nghiệm” của một sinh viên chuyển tiếp một trường Việt qua trường Pháp. Hơn nữa, tôi bị trở ngại bị người nhà! Hai năm sau, việc học càng nặng của tôi bắt đầu kết trái. Tôi đã thử nghiệm và học được một bài học đắt giá. Đó là 10% kiên trì học tập và 90% đức hạnh. Cảm tạ Thiên đàng, tôi gặp hái được kết quả mãi. Trong hai năm liên tiếp 1950 và 1951 tôi được trao hai giải thưởng “Prix d’Excellence” của Lycée Yersin.

Trong năm cuối, tôi nhận được một bức thư lớn đó là gia đình ở hoàng thân Norodom Sihanouk, Quốc vương Cao Miên, và sau đó là gia đình ở vua Thái Lan thành phố Đà- Lạt cùng với gia đình ở Thủ Đức Hồ i Phố Huỳnh Hồ c Sinh ở ba trường Pháp tại Nam Việt Nam là Chasseloup Laubat, Marie Curie và Lycée Yersin.

Thành quả học tập đáng kể nhất của tôi là được bổng tài Pháp với học bổng “bình” với ban toán. Cũng là lần đầu tiên, trong sáu năm qua, một học sinh ở Lycée Yersin đã được nhận vào. Thêm nữa, một bức thư khác là tôi đoạt giải thể thao với môn thể dục điền dã toàn môn thể thao ở OSSU của Pháp (Organization Scolaire Sportive Universitaire.) Tôi mang ơn ba tôi rất nhiều khi nhận được giải này. Trong thời gian, ông đã bắt các con thể dục thể thao 6 giờ sáng mỗi ngày đi 20 phút tại “hồ bơi” của sông Cửu Long. Ông đã dùng cách đó để cho chúng tôi có sức khỏe và tiếp tục thói quen tập thể dục trong suốt đời còn lại của mình.

Bây giờ, mỗi khi nhắc lại những lời khuyên rằng của ba tôi lòng tôi không khi nào xúc động. Tôi không thể nào quên trong năm cuối của tôi ở Lycée Yersin, ba tôi đã được biết đi xe 400 cây số tại Mỹ Tho đến Đà- Lạt để thăm tình hình tôi trong kỳ thi ra trường đầy gay go của tôi năm 1951. Chức vụ của ba tôi biết là tôi nhận nhà mà không đi đôi với cô đơn nữa thì tôi sẽ gặp khó khăn trong kỳ thi đầy cam go đó.

Lúc đó, đời sống một học sinh nghèo ở Việt Nam tranh đua cùng con cái của những gia đình giàu có và quyền thế trong học trường giáo dục Pháp thì đúng là một thách thức không nhỏ. Tôi không nghĩ được là thành quả học tập và những giải thưởng tôi đạt được ở trường Lycée Yersin nơi tiếng của Pháp đã được dành cho tôi từ những năm một đức hạnh mà không khó tin và được biết về sau.

Ba tôi rất hạnh phúc vì những thành quả tôi đạt được những trong gia đình không ai thể chấp nhận được gì cả. Theo truyền thống Kh o ng Hồ u Đ i u Nam, ba tôi không biết tình cảm của mình như các người cha Âu Mỹ. Có thể tình hình ba tôi học tập với tâm nhiệt huyết của tôi.

Cu c s o ng ở Đà- Lạt 1948-51. Những nhà

Bác Sĩ của tôi mở phòng mạch ở Vĩnh Long, Đông Bộ Sông Cửu Long, cách Đà- Lạt 460 cây số. Mỗi khi bác đi nghỉ mát ở Đà- Lạt, tôi có dịp sống lại những ngày bên gia đình trẻ con khi lên đây học. Mỗi bữa, sau khi ăn tối, bác Sĩ kêu chúng tôi cùng đi với bác khám bệnh học tiếng địa phương trong thành phố thanh bình này. Trong khi đi, bác chia sẻ cùng chúng tôi những lời khuyên để thành công trong đời sống. Chúng tôi được học theo học của ba ăn theo học của vì được tiếp xúc với các món Việt và Pháp là cha Ba Vú luôn tài năng của những người bạn bác đến. Tuy nhiên, bác tôi rất bận rộn khám bệnh ở Vĩnh Long nên ít khi tại. Trong những buổi ngày dài với một bác tôi học được hay biết về nhà hạnh phúc.

May mắn thay, trong một giờ học với văn chương Pháp, Trường Đ i hình như đã mở cửa với tôi và như vậy tôi đã khám được những điều của bản thân mình do những nhà gây nên. Vào ngày đó chúng tôi học với các nhà văn thuộc trường phái lãng mạn ở tiếng của Pháp trong thế kỷ XIX như: Victor Hugo, Chateaubriand, Lamartine, Musset, Sand. Những bài thơ ca tiếng thiên nhiên và mối liên hệ giữa đất trời với con người đã gây xúc động mạnh mẽ cho tôi. Qua bài thơ “Le Vallon” của Lamartine, viên giáo sư xuất sắc người Pháp đã thuyết phục tôi rằng thiên nhiên như một người bạn luôn luôn cho chúng ta niềm vui và an toàn. Trong bài này, ta tìm được những an

ì và che chố cầ a ngố ì m. Khi dùng nhố ng chố nhố “toujours”, “la même”... nhà thố đã mô tồ đố c tính cách trố ng tồ n và bắ t di đố chố cầ a thiên nhiên. Tôi thuố c lòng đố n sau cầ a bài thố :

“Méditations poétiques”(18200 « Le Vallon » (extrait)

Mais la Nature est là qui t’invite et qui t’aime ;
Plonge-toi dans son sein qu’elle t’ouvre toujours.
Quand tout change pour toi, la nature est la même,

Et le même soleil se lève sur tes jours. »

« Nhố ng thiên nhiên ò đó, kêu mố i và trồ mố n;
Phố ng vào đi – lòng nằ ng luôn mố đố i chố ngố ì
Khi vố i ngố ì mố i vố t đố i đố i, nằ ng vố n không hố đố i biố n
Và vố n mố t mố t trố i đó, ló đố ng mố i ngày trố c mố t ngố ì.»

Bài thố cho thố y số đố i chố i giố a tính chố t trố ng tồ n cầ a thiên nhiên và vô thố ng cầ a con ngố ì. Mố i khi tôi thố y buố n nố n vì nhố nhà, tôi đố p xe máy đi thăm thiên nhiên tràn đố y vố đố p ò mố i nố i trong thành phố Đà-lồ t nố i tiố ng vì nhố ng ngố n đố i thoai thoố i, mố t hố phố ng lố ng, khu rố ng tấ n mố ch...Vố đố u hiố n cầ a các ngố n đố i xanh ngố t vào mùa xuân và đố y màu số c khi khác làm lòng tôi lố ng đố ng, chố a lạnh tôi bố ng nhiố u phố ng cách tôi không lố ng hay đố n trố c đố c. Còn mố t trố i trên nhố ng ngố n đố i đó – ôi mố t trố i cầ a tôi! Mố t tôi nhiố u khi đã ò a lố . Tôi rố t cầ n số hiố n hố u trố m lố ng cầ a nhố ng ngố n đố i và mố t trố i đó. Chúng là lố i cầ u xin và câu trố lố i – cùng mố t lúc.

Vố n thố cầ a Lamartine làm bố ng số ng trong tôi ý thố c vố cách trái đố t này đã và đằ g chố a lạnh tôi. Mố t trố i và bố n mùa trong năm đã ban cho tôi niố m hy vố ng và số phố c hố nh. Lamartine ca ngố i Thiên Nhiên đố c gố n liố n vố i Thố ng Đố . Sau này, tôi biố t ò Californie John Muir cũng đã nhố n xét là Thiên Nhiên có khố năng chố a lạnh cũng nhố bố i thêm số c cho thân thố và tâm hố n cầ a ta.

Sau giố hố c đố c biố t vố “Lamartine” đó không ai có thố cồ p đi liố u thuố c chố a bố nh nhố nhà cầ a tôi đố c. Điố u điố u kố hố n cầ là tình yêu Thiên Nhiên đã mố mố t cho tôi làm quen vố i nhiố u chân trố i mố i lố . Tôi bắ t đố u thố ng thố c nghố thuố t chiêm ngố ng Thiên Nhiên cầ a ngố ì Nhố t khi hố đã biố t sáng tồ o mố t Thiên Nhiên thu gố n ò ngay trong nhà mình. Cây kiố ng chính là hình thố c thu gố n Thiên Nhiên. Ta có thố thố y mố t khu rố ng tí hon hay mố t cây già cầ thố kố đố c trố ng bày trong phòng khách. Cũng vì lý do đó, ò trong nhà, tôi đã làm nhố ng mố nh vố n Á Đông nho nhố có nhố ng đố i phố đá và hố cá Koi sinh số n đố m vài cầ m bông sủng.

Ngay cầ lúc số ng cuố c đố i vố hố u tôi vui thố a vố i thiên nhiên gố n bố biố n, cầ n cát và nhố ng đố ng mòn xinh đố p cầ a vùng Bay Area. Tôi tồ nhố mình thố t có phố c và may mố n đố c hố c ò trố ng Lycée Yersin vố trố ng phá i lằ ng mố ng và bài thố “Le Vallon” cầ a Lamartine đố tồ đó biố t yêu mố n Thiên Nhiên mắ mắ. Khi còn ò Đà-lồ t, vào cuố i tuố n, tôi hay đố p xe máy tìm đố n Thiên Nhiên đố hòa mình vố i hố nố c, ngố n đố i, và rố ng sâu (xin coi hình)

Sau ba năm số ng ò Đà-lồ t tôi đã hiố u đố c nguố n an ò i đố n tồ thiên nhiên có thố huyố n điố đố n mố c nào. Nhố đó, tôi hố t bố buố n rố u và có thố trút hố t tâm trí vào viố c hố c hành.

Mố t bố c tranh trố giá mố t ngàn chố

Tôi chọn được một y tế hình sau đây để diễn tả cuộc sống ba năm trước của tôi tại Đà-Đ, Hòn ngọc của miền Cao Nguyên Việt Nam.

Tại Chợ Đà-Đ tôi nhận xét là giống như thành phố khác ở Việt Nam giống ở Hoa Kỳ làm cho ngành ngành buôn bán quan trọng như: tiệp hóa, nhà hàng và cửa hàng... cũng thế mà họ được gọi là “Người Do thái cửa hàng Đông.”

Tôi hay đi thăm vùng các vùng trồng trọt ngoài ô Đà-Đ và quan sát những loại rau trái được coi là có nguồn gốc từ Tây phương. Rau trái thường được chở đi bán tại Sài Gòn và Đàng Bàng Sông Cửu Long là những nơi có khí hậu nóng và sản xuất những sản phẩm vùng nhiệt đới.

Cuộc đời sau khi rời khỏi Lycée Yersin: Sự mong và định mệnh

Vào lúc tôi học xong ở Lycée Yersin Đà-Đ năm 1951, tình hình chính trị trong nước rất rối ren. Chính phủ đã ngừng chấp hành cho học sinh đi du học. Tin đồn cho biết có thể sẽ có những người viên vì nhu cầu chiến tranh. Vì bất ngờ đúng hơn là vì thích tôi ghi danh vào học trường y khoa vì tôi thích đi học đó cũng có trường dạy engineering. Mãi tới 1957 trường này mới được mở ra. May mắn thay, chính phủ ra tuyên cáo ngành giáo sư trung học để nhứt cử cử lên sẽ được miễn dịch vì nhu cầu khẩn cấp của quốc gia. Nhờ được đưa lên khi ra trường tôi được nhận ngay vào dạy ở trường trung học để nhứt cử cử của tôi tại trường nhà Mồ, nơi Đàng Bàng Sông Cửu Long.

Trong thời gian dạy ở Mồ, cách Sài Gòn 70 cây số, tôi được gia đình cho đi ăn dùng chiếc xe Peugeot 203 của Pháp để lên thăm đô thị vào những ngày cuối tuần. Nơi tôi là lui tại là phòng thông tin của Mồ USIS (United States Information Service), một cơ quan tuyên truyền của Hoa Kỳ.

Nơi đây có một thị trấn công nghiệp sáng sủa và sạch sẽ có nhiều sách báo in ấn. Phòng được sách có đi vào hòa không khí và thoải mái phần lớn như một đời sống cao ở Hoa Kỳ: ghế “lazy boys” và ghế thoải mái, đèn đọc sách tiện dụng, phiếu sách dùng. Tôi thấy khâm phục tiêu chuẩn cao của Mồ.

Bà bạn, tôi nhìn thấy trên bảng thông báo tại USIS một thông cáo về học bổng đi học ở Mồ. Chà! Tôi thấy đây đúng là một phép lạ. Tại sao? Vì trong toàn Đông Dương (Nam Kỳ, Trung Kỳ, Bắc Kỳ, Lào và Cao Miên) giống ở Pháp chỉ có trường duy nhất tại Hà Nội là những trường không có phân khoa engineering. Trong khi đó lúc của tôi là làm kỹ sư. Vào thập niên 1950, đi học engineering ở Hoa Kỳ là một điều vinh dự tại Việt Nam, một thu nhập của Pháp. Tại miền Nam không có lý do để một trường đi học.

Bà Bertha von Allmen làm việc tại USIS, Sài Gòn lo làm việc cho tôi. Trường tôi nhận được và vì tôi là làm sao thuyết phục được bà tôi có thể qua Mồ học mechanical engineering được dù chỉ biết tiếng Việt và Pháp và một vài tiếng Anh khiêm tốn! Tôi chỉ cho bà biết đi học của tôi rất cao và những môn toán, vật lý, hoá học và văn viết. Đó là những ngôn ngữ quốc tế được mọi người trên thế giới hiểu. Ngoài ra, tiếng Pháp cũng có một phần trên tiếng Anh. Trong gần một thiên niên kỷ qua, tiếng Anh đã mở ra và thâm nhập rất nhiều từ ngữ Pháp mà học sinh những người

nói tiếng Anh không ý thức được đi u đó. Trong thời kỳ ở Norman chỉ m đúng, khoảng 10,000 chế Pháp đã pha trộn vào tiếng Anh. Ba phần tư các chế đó hiện còn thông dụng trong môi trường lãnh vực tư chánh phủ và luật pháp tư nghiệp thu t, văn chương học khoa học và kỹ thuật. Bà von Allmen tin vào lợi ích này và chấp nhận đơn xin của tôi.

Trong cuộc thi đua nhận học bổng của M tôi rất lo quan vì tin vào việc tôi được đi u ở Lycée Yersin. Tuy vậy, ngoài học sinh học bổng ra, còn có phần xét về lý lịch cá nhân cũng như ba lá thư giới thiệu của ba nhân vật kh t. Tôi may mắn tìm được những người có h o tâm sẵn lòng giúp. Tôi tìm thấy hai thầy dạy n ở tiếng cũ. Đó là hai thầy Võ Thành C (ba của Tiểu-T) và Lê Quang Nghĩa. Cả hai vị này đều biết tôi là học trò tốt trong năm. Họ vui vẻ nhận viết thư giới thiệu tôi về USIS ở Sài Gòn.

Còn lá thư thứ ba, tôi muốn được sống ở học bổng của một nhân vật uy tín được đơn xin của tôi được nhận. Người đó là đức cha công giáo Ngô Đình Th c. Trong thập niên 1930, ông là giáo sư và hiệu trưởng trường College de Providence ở Huế, thành phố miền trung Việt Nam. Sau này giám mục được La Mã bổ nhiệm đi u khi n tòa Apostolic Vicariat tại Vĩnh Long, quê của ba má tôi. Bác T tôi, bác sĩ Khảo sát Học sinh Long là bạn của giám mục. Con trai bác T học ở trường Providence nên bác T quen với giám mục khá thân. Bác T bổn lòng như giám mục viết thư giới thiệu tôi. Nhờ may mắn, tôi nhận được những sự giúp đỡ tôi cần. Sự cần cù chăm chú của tôi đang nở hoa kết trái và rất cuộc tôi đã được chấp học bổng đi M. Đây là bước đầu phá vỡ lao và bất ngờ nhận được với tôi đánh dấu một mục quan trọng trong hành trình tiến bộ của mình.

Một phép lạ đã đến với tôi! Gia đình tôi không đủ khả năng đi cho tôi qua M học engineering. Sau Thế Chiến Thứ Hai, Hoa Kỳ có những trường dạy engineering tốt nhất thế giới. Lúc đó, gần như toàn thế học sinh Việt học xong để nhận chấp trường Pháp đi u qua Pháp học engineering. Nguyên nhân là quá trình học Lycée Pháp ở Việt Nam được học theo giáo dục bên Pháp công nhận và vốn dĩ ngôn ngữ không được tốt ra. Trong khi đó trường học của tôi qua M học đi học là hoàn toàn khác.

Ở thời điểm đó, môi trường học như tiến triển yên ổn cho chuyến đi M của tôi. Thành linh một rào cản hiện ra làm những người trẻ môi trường. Tôi vẫn tin là nếu tôi may mắn có được một học bổng của USIS thì chánh phủ Việt Nam sẽ chấp cho tôi chi u khán xuất ngoại. Đi u khó tin nhưng có thể là Bộ Nội Vụ quyết định bác đơn xin chi u khán của tôi. Vì lý do gì vậy? Tôi thấy những người ngừng khi viết ra đây phần còn lại của câu chuyện tôi xin chi u khán xuất ngoại năm 1951. Nó làm tôi buồn và làm tôi thành danh dân tộc và xã hội tôi. Dù vậy, mọi câu chuyện ở đi u có một phần và một trái của nó. Đây là trường học đi n hình của tham những đã làm tôi bối xúc được như lúc đó. Ông Đặng Lý vẫn phòng bộ Nội Vụ muốn tôi phải trả tiền học phí cho ông trước khi ông viết bút ký chi u khán! Ông là một trong những giáo sư được nhiều người biết tới ở trường trung học để nhận chấp cũ của tôi và cũng được coi là bạn của ba tôi. Tôi có nghe và tham những trong chánh phủ những chuyện bao giờ nghĩ là tôi là có thể trở thành nhân của nó.

Đây là số chuyện lạ tôi quan trọng tôi cần làm: Học là trở nên học hỏi để được học tiếp hay là một học bổng đi Mỹ. Đương nhiên câu trả lời thì quá rõ ràng. Nhưng tôi thấy khó chịu khi phải làm việc này một cách quá trọng trọng như vậy. Một ân nhân đã xuất hiện để cứu tôi. Người hàng xóm sát vách nhà ba tôi tên “Thầy B” quen ông công chức này nhiều. Thầy B tình nguyện giúp tôi giải quyết việc này.

Làm sao tôi kiếm được tiền để trả đây? Tôi đã đi dạy ở trường trung học để một chút tiền cũ trong 12 tháng qua. Phòng trả lương của chánh phủ làm việc như rùa bò nên tôi phải đi đến công trường để kiếm tiền lãnh được số tiền lương lên tới 26,000 đồng, tiền lương được vào 715 Mỹ kim thì đó. Tôi quyết định nghỉ học năm để nghỉ ngơi cho thoải mái. Tôi còn nhớ rõ ngày đi xe đò cùng Thầy B từ Mỹ Tho lên Sài Gòn rồi đi taxi tới nhà thờ Tân Định gặp nhà ông công chức tham những đó. Tôi cảm thấy mình phải nắm tay vào một việc học cũ như vậy. Thành thực mà nói và cũng đừng quên Thầy B tôi chỉ phải làm như thế một lần duy nhất trong đời mà thôi.

Là một tín đồ Phật Giáo, tôi tin vào luật nhân quả. Nhiều năm sau, vào năm 1972, cái con người thiêu nhân cách đó đến gặp tôi tại văn phòng của tôi ở Sài Gòn để xin một việc làm vì ông ta đang thất nghiệp. Một lần nữa ông ta gây xúc động cho tôi vì đã có gan tới gặp tôi như vậy. Tôi đã phép nói với ông tôi không có việc làm cho ông.

Vâng, đó là một chuyện gì tôi còn nhớ được về thời kỳ sống ở Đà Lạt và Lycée Yersin. Đó là những tháng ngày đầy thách thức cho một cậu trò nhỏ xíu tuôi đôi mươi đã bắt đầu học tập trong tu viện thì phải xa lìa mái ấm gia đình ở Đàng Bông Sông Cửu Long bằng phẳng và ấm áp của vùng nhiệt đới rồi bắt đầu tại một thành phố ngột ngạt của người Pháp nằm trên đỉnh núi cao với rừng thông và khí hậu lạnh lẽo của cao nguyên. Sự đổi thay bất ngờ và đột ngột trong hoàn cảnh sống đi đôi với nỗi nhớ nhà sâu đậm chôn vùi, tôi còn phải đương đầu với sự va chạm giữa giá trị văn hóa của truyền thống của mình và cách sống của người Pháp mà tôi cần thích nghi để có thể tiếp tục việc học ở trường Lycée Yersin nơi tôi sống đó.

Đúng vậy, chính nhờ những ngày sống ở Đà Lạt và Lycée Yersin mà tôi làm quen được với quá trình “Đông Tây gặp nhau”. Cũng lúc này tôi bắt đầu học được các hành trình dài và khó tin của tôi trong thời gian và không gian để đi từ bên này sang bên kia của một Thái Bình Dương bao la phải kín mắt nhìn tích trữ đất này. Đà Lạt và Lycée Yersin là dàn phóng hay bàn đạp giúp tôi lấy đà bắt đầu “chuyến bay của đời bồng” đi tới đất liền để nhận của mình là Tân Thế Giới.

Bây giờ tôi xin trả lời câu chuyện của mình, năm 1952. Mọi người ơi, tôi sắp tới đây!/

Khó & Dễ Hỏi & Đáp

